

Số: 291/QĐ-VQG

Kiên Giang, ngày 12 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận kết quả xét tuyển viên chức
Vườn quốc gia Phú Quốc năm 2024

GIÁM ĐỐC VƯỜN QUỐC GIA PHÚ QUỐC

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức; thi nâng ngạch công chức; thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2020 và Quyết định số 2049/QĐ-VQG ngày 15 tháng 7 năm 2024 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Vườn quốc gia Phú Quốc;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND tỉnh Kiên Giang về phân cấp việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Hội đồng xét tuyển viên chức Vườn quốc gia năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả xét tuyển dụng viên chức của Vườn quốc gia Phú Quốc năm 2024 đối với 21 thí sinh đăng ký dự tuyển (theo danh sách đính kèm).

Điều 2. Hội đồng xét tuyển viên chức Vườn quốc gia Phú Quốc năm 2024 có trách nhiệm:

- Thông báo kết quả trúng tuyển đến người dự tuyển theo quy định pháp luật.

- Thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Vườn quốc gia Phú Quốc (<https://vqgpq.kiengiang.gov.vn>).



Điều 3. Hội đồng xét tuyển viên chức Vườn quốc gia Phú Quốc năm 2024, Trưởng phòng Tổ chức và kế hoạch tài chính, lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc và các thí sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này .

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc VQG;
- Lưu: VT, vttthuy.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Tiệp



DANH SÁCH
PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2024
VƯỜN QUỐC GIA PHÚ QUỐC

(Kèm theo Quyết định số 291/QĐ-VQG ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Vườn quốc gia Phú Quốc)

STT	Họ và tên thí sinh		Năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Trình độ			Chức danh nghề nghiệp dự tuyển		Điểm ưu tiên (nếu có)	Điểm phỏng vấn (vòng 2)	Tổng số điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
			Nam	Nữ			Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Chức danh nghề nghiệp	Mã số				
A	Danh sách thí sinh trúng tuyển														
I	Vị trí dự tuyển: Kế toán														
Phòng Tổ chức và kế hoạch tài chính															
1	Trần Quốc Quý	25/11/1991			Kinh	Cửa Dương, Phú Quốc, Kiên Giang	Đại học chuyên ngành Kế toán	B	A	Kế toán viên	06.031		59	59	Trúng tuyển
Trung tâm Du lịch sinh thái và cứu hộ sinh vật															
1	Lê Thị Ngọc Huyền	04/4/1992			Kinh	Tân Hiệp, Phụng Hiệp, Hậu Giang	Đại học chuyên ngành Kế toán	B	A	Kế toán viên	06.031		61,5	61,5	Trúng tuyển
II	Vị trí dự tuyển: Chuyên viên về Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học														

STT	Họ và tên thí sinh		Năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Trình độ			Chức danh nghề nghiệp dự tuyển		Điểm tương đương ưu tiên (nếu có)	Điểm ưu tiên (nếu có)	Điểm phỏng vấn (vòng 2)	Tổng số điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
			Nam	Nữ			Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Chức danh nghề nghiệp	Mã số					
1	Nguyễn Thị Mộng Dung			17/02/1999	Kinh	Vĩnh Thanh Vân, TP Rạch Giá, Kiên Giang	Đại học chuyên ngành Công nghệ sinh học	B1	ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao	Chuyên viên	01.003			75,5	75,5	Trúng tuyển
2	Hò Giáng Mi			23/7/2000	Kinh	Phủ Quốc, Kiên Giang	Đại học chuyên ngành Quản lý tài nguyên và môi trường	B	ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Chuyên viên	01.003			75,5	75,5	Trúng tuyển
III Vị trí tuyển dụng: Quản lý bảo vệ rừng hạng III																
1	Nguyễn Văn Đạt		14/3/2001		Kinh	Đông Hưng, An Minh, Kiên Giang	Đại học chuyên ngành Quản lý tài nguyên và môi trường	B1	ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Hạng III	V.03.10.29			70,5	70,5	Trúng tuyển
2	Võ Phước Thịnh		25/8/2001		Kinh	Nam Yên, An Biên, Kiên Giang	Đại học chuyên ngành Quản lý tài nguyên và môi trường	B1	ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Hạng III	V.03.10.29			65,5	65,5	Trúng tuyển

STT	Họ và tên thí sinh		Năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Trình độ			Chức danh nghề nghiệp dự tuyển		Điểm tương đương ưu tiên (nếu có)	Điểm ưu tiên (nếu có)	Điểm phỏng vấn (vòng 2)	Tổng số điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
			Nam	Nữ			Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Chức danh nghề nghiệp	Mã số					
3	Lâm Văn Bé Ba	08/8/1987		Kinh	Tây Yên, An Biên, Kiên Giang	Đại học chuyên ngành Luật	B	A	Hạng III	V.03.10.29			64	64	64	Trúng tuyển
4	Nguyễn Hồng Ngọc	12/3/2001		Kinh	Tây Yên, An Biên, Kiên Giang	Đại học chuyên ngành Luật	B1	ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Hạng III	V.03.10.29			63,5	63,5	63,5	Trúng tuyển
5	Trương Công An	07/4/1984		Kinh	Bố Trạch, Quảng Bình	Đại học chuyên ngành Luật	B	A	Hạng III	V.03.10.29			60,5	60,5	60,5	Trúng tuyển
IV Vị trí tuyển dụng: Quản lý bảo vệ rừng hạng IV																
1	Diệp Hoàng Lâm	27/11/1990		Kinh	Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang	Cao đẳng chuyên ngành quản trị kinh doanh			Hạng IV	V.03.10.30			61	61	61	Trúng tuyển
2	Đỗ Đức Trọng	15/3/1996		Kinh	Vĩnh Hòa, Hưng Nam, Gò Quao, Kiên Giang	Trung cấp chuyên ngành Pháp luật	B	ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Hạng IV	V.03.10.30	Hoàn thành nghĩa vụ tham gia công an nhân dân	2,5	55,5	58	58	Trúng tuyển

STT	Họ và tên thí sinh		Năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Trình độ			Chức danh nghề nghiệp dự tuyển		Điểm ưu tiên (nếu có)	Điểm ưu tiên (nếu có)	Điểm phỏng vấn (vòng 2)	Tổng số điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
			Nam	Nữ			Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Chức danh nghề nghiệp	Mã số					
B	Danh sách thí sinh không trúng tuyển															
I	Vị trí dự tuyển: Kế toán															
Trung tâm Du lịch sinh thái và cứu hộ sinh vật																
1	Nguyễn Thị Kim Kiều			29/7/1989	Kinh	Phủ Khánh, Đức Phổ, Quảng Ngãi	Đại học chuyên ngành Kế toán	B		Kế toán viên	06.031			58	58	Không trúng tuyển
II	Vị trí dự tuyển: Chuyên viên về Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học															
1	Nguyễn Thị Trúc Phương			19/7/1991	Kinh	Kiến Thành, Chợ Mới, An Giang	Đại học chuyên ngành Luật Kinh tế	B	B	Chuyên viên	01.003			62,5	62,5	Không trúng tuyển
2	Nguyễn Thị Liên			16/5/1988	Kinh	Phủ Quốc, Kiên Giang	Đại học chuyên ngành Luật	B	A	Chuyên viên	01.003			0	0	Không trúng tuyển
III	Vị trí tuyển dụng: Quản lý bảo vệ rừng hạng III															
1	Nguyễn Thanh Tuyền			22/12/2001	Kinh	Phủ Quốc, Kiên Giang	Đại học chuyên ngành Luật	B1	ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao	Hạng III	V.03.10.29			50,5	50,5	Không trúng tuyển

STT	Họ và tên thí sinh	Năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Trình độ			Chức danh nghề nghiệp dự tuyển		Điểm ưu tiên (nếu có)	Điểm ưu tiên (nếu có)	Điểm phỏng vấn (vòng 2)	Tổng số điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
		Nam	Nữ			Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Chức danh nghề nghiệp	Mã số					
2	Mai Văn Thảo	09/10/1978		Kinh	Khuyến Nông, Triệu Sơn, Thanh Hóa	Đại học chuyên ngành Trồng trọt	B	B	Hạng III	V.03.10.29			46	46	Không trúng tuyển
3	Trương Minh Hiền	24/7/1994		Kinh	Vĩnh Hòa, U Minh Thượng, Kiên Giang	Đại học chuyên ngành Luật	B1	ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Hạng III	V.03.10.29			0	0	Không trúng tuyển
4	Nguyễn Văn Hiếu	20/12/1983		Kinh	Quảng Hưng, Quảng Trạch, Quảng Bình	Đại học chuyên ngành Luật	B	B	Hạng III	V.03.10.29			0	0	Không trúng tuyển
5	Lâm Trường Rìl	20/12/1987		Kinh	Vĩnh Phong, Vĩnh Thuận, Kiên Giang	Đại học chuyên ngành Luật	B1	A	Hạng III	V.03.10.29			0	0	Không trúng tuyển
6	Đàm Hoàng Sơn	22/9/1995		Kinh	Kiến Thành, Chợ Mới, An Giang	Đại học chuyên ngành Công nghệ rau hoa quả và cảnh quan	B	A	Hạng III	V.03.10.29			0	0	Không trúng tuyển
III Vị trí tuyển dụng: Quản lý bảo vệ rừng hạng IV															
1	Phạm Tiến Dũng	24/9/1994		Kinh	Xuân Hồng, Xuân Trường, Nam Định	Cao đẳng chuyên ngành Bảo vệ thực vật	A	A	Hạng IV	V.03.10.30			0	0	Không trúng tuyển